

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 26 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HÌNH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Niê Y Ling

Ông Phạm Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lương Như Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Ksor Y Đ (tên gọi khác: Ma Nhung) sinh năm 1964 tại Phú Yên; nơi cư trú: Buôn L, xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nay Y Thai (chết) và Ksor Hờ Blay (chết); vợ: Kpă Hờ D (mí Nhung), sinh năm 1968; con: 04 con, lớn nhất 33 tuổi nhỏ nhất 21 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Khánh Duy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị hại: Vợ chồng ông UR Y N, sinh năm 1974 bà Hà Thị N sinh năm 1979; Địa chỉ: Buôn L, xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Kpă Hờ D (mí Nhung), sinh năm 1968; trú tại: Buôn L, xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người làm chứng: 1. Ông Trương Thành L, sinh năm 1964; trú tại: Buôn D, xã EB, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1966; trú tại: Buôn D, xã EB, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3. Ông Ngô Đình T, sinh năm 1978; trú tại: Thôn T, xã S, huyện TH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích lấn chiếm đất để lấy đất sản xuất nông nghiệp, ngày 08/10/2020, Ksor Y Đ đã tự ý dùng tay nhổ làm chết toàn bộ số cây keo lá trầm mới trồng trên diện tích 3.480m² của gia đình ông UR Y N và bà Hà Thị Nhâm tại tiểu khu 304, khu vực H, xã ET, huyện SH. Gia đình ông Y N tiếp tục trồng lại cây keo lá trầm trên diện tích đất đã bị nhổ trước đó. Sáng ngày 26/02/2021, Y Đ và vợ là Hờ D mang theo can nhựa chứa nước, bình phun thuốc và 01 chai thuốc diệt cỏ hiệu KANUP vào khu vực rẫy sản mỳ của Y Đ gần sát với rẫy keo của N nêu trên để phun thuốc trừ cỏ. Sau khi phun trên đám sản mỳ của nhà mình xong, Y Đ một mình tự ý mang bình phun thuốc trừ cỏ đi sang đám keo của gia đình Y N phun làm chết toàn bộ số cây keo lá trầm mới trồng khoảng 04 tháng tuổi trên diện tích 3.480m². Ông Y N phát hiện nên báo cơ quan chức năng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và đã bồi thường cho bị hại 2.960.000 đồng theo thông báo kết quả định giá.

Bị hại thống nhất trình bày: Ngày 05/10/2020 ông Y N và bà N thuê người trồng keo trên diện tích khoảng 10.000 m², đến ngày 08/10/2020, bị nhổ hết keo trên phần diện tích 3.480 m² (chỉ còn sót lại từ vài chục đến 100 cây) phía bờ ranh giáp đất của Y Đ. Ngày 20/10/2020, Y N thuê người trồng lại 3.480 m² keo bị nhổ thì đến ngày 26/02/2021 Y Đ đã dùng bình phun thuốc trừ cỏ phun làm chết toàn bộ diện tích 3.480 m² keo của Y N. Y Đ đã bồi thường cho vợ chồng ông Y N bà N 2.960.000 đồng theo kết quả định giá. Ông Y N và bà N đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Kpă Hờ D khai: Bà và chồng là Y Đ đi phun thuốc trừ cỏ trong diện tích sản mỳ của gia đình bà. Khi bà đi lấy nước thì Y Đ tự ý đem thuốc sang phun vào đám keo của vợ chồng Y N làm chết toàn bộ diện tích 3.480m² keo của vợ chồng Y N, bà không biết, không bàn bạc và không tham gia. Vợ chồng bà đã đền bù 2.960.000 đồng cho vợ chồng Y N. Tại phiên tòa, bà Hờ D khai: Bà đi lấy nước từ mấy ngày trước để sẵn đó cho Y Đ, ngày Y Đ phun thuốc trừ cỏ làm chết keo của Y N bà không cùng đi.

Tại bản kết luận giám định số 514/C09C-DD2 ngày 06-5-2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Trong cây keo và mẫu đất gửi giám

định đều tìm thấy thuốc trừ cỏ Glyphosate, thuộc nhóm lân hữu cơ, là thuốc trừ cỏ không chọn lọc, nội hấp, tác động ở giai đoạn hậu nảy mầm, là thuốc trừ cỏ có tác động lưu dẫn, không có tính chọn lọc nên nếu thuốc bám được vào lá hoặc những bộ phận xanh của cây trồng thì thuốc có thể diệt cả cây trồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG 04/05/2021 và Công văn số 08 ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hình bổ sung kết luận định giá xác định: Tài sản (keo giâm hom trồng tháng 10/2020) trên diện tích 3.480m² bị chết hoàn toàn thiệt hại trị giá 2.960.000^d.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bình phun thuốc chạy bằng điện đã qua sử dụng, màu vàng, dây dẫn và 02 dây đeo màu đen, nắp bình bị hư hỏng, mặt trước có in chữ LION, TS-20D.

Bản cáo trạng số 16/VKS-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình truy tố bị cáo Ksor Y Đ về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Ksor Y Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo xử phạt Ksor Y Đ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án và không áp dụng mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS trả lại cho vợ chồng Y Đ, Hờ D 01 (một) bình phun thuốc chạy bằng điện đã qua sử dụng, màu vàng, dây dẫn và 02 dây đeo màu đen, nắp bình bị hư hỏng, mặt trước có in chữ LION, TS-20D; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Hoàn toàn nhất trí với cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, hạn chế về nhận thức, thiếu hiểu biết pháp luật, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, bị hại không yêu cầu thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha vợ bị cáo là người có công với Cách mạng để xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo với mức án dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có điều kiện cải tạo, lao động nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Ngoài hành vi Ksor Y Đ hủy hoại tài sản của UR Y N ngày 26/02/2021, thì trước đó, vào ngày 8/10/2020 Ksor Y Đ cùng vợ là Kpă Hờ D còn có hành vi nhổ keo trên diện tích 3.480m² (sau khi bị nhổ thì Y N trồng lại và tiếp tục bị phun thuốc trừ cỏ hủy hoại ngày 26/02/2021). Ngày 23/11/2020 Ksor Y Đ và vợ là Kpă Hờ D bị Ủy ban nhân dân xã ET huyện SH ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001011 và 0001010, xử phạt mỗi người 3.000.000 đồng về hành vi hủy hoại tài sản của UR Y N. Ngày 22/9/2021, Ủy ban nhân dân xã ET đã ra quyết định số 430 và số 431/QĐ-UBND hủy bỏ hai quyết định xử phạt hành chính trên. Cáo trạng số 16/VKS-HS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh đã nêu: *“Với mục đích lấn chiếm đất để lấy đất sản xuất nông nghiệp, ngày 08/10/2020, Ksor Y Đ đã **tự ý dùng tay nhổ làm chết toàn bộ số cây keo lá tràm mới trồng trên diện tích 3.489m² của gia đình ông UR Y N...**”* và theo lời khai của vợ chồng Y Đ, Hờ D, Y N, Trương Thành L, Huỳnh Thị T thì diện tích 3.480m² keo của vợ chồng Y N trồng ngày 05/10/2020 (bị nhổ chết ngày 08/10/2020) có mật độ cây keo trồng giống như mật độ keo trồng ngày 20/10/2020 (bị phun thuốc cỏ chết hết ngày 26/02/2021), cụ thể cây cách cây, hàng cách hàng khoảng từ 1m đến 2m, hết 1.200 cây giống, bị vợ chồng Y Đ, Hờ D nhổ chết gần hết, chỉ còn sống rải rác vài chục đến 100 cây; chi phí trồng bao gồm: tiền cây giống 900 đồng/cây, chi phí phát dọn trước khi trồng: 500.000 đồng, công trồng: 600 đồng/cây, chi phí vận chuyển cây từ nhà đến rẫy: 200.000 đồng, là có căn cứ cho rằng ngoài hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị can còn thực hiện hành vi khác mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm; có căn cứ cho rằng còn có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được làm rõ, Cơ quan điều tra không điều tra, kết luận. Như vậy, hành vi Y Đ và Hờ D hủy hoại tài sản của Y N ngày 08/10/2020 chưa bị xử lý, Cơ quan điều tra không điều tra, kết luận, là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và đồng phạm. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, yêu cầu điều tra, định giá xác định thiệt hại, kết luận làm rõ hành vi nhổ chết keo của Y Đ và Hờ D vì thời hiệu xử lý trách nhiệm hình sự vẫn còn, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh cho rằng vụ việc xảy ra

đã lâu, đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, giữ nguyên quan điểm truy tố, có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo giới hạn xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo Y Đ và Hờ D thay đổi lời khai nhưng cũng thừa nhận vì thời gian đã lâu nên không nhớ chính xác bằng thời gian khi sự việc mới xảy ra, nên đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 26/02/2021, Y Đ và vợ là Hờ D mang theo can nhựa chứa nước, bình phun thuốc và 01 chai thuốc diệt cỏ hiệu KANUP vào khu vực rẫy sắn mỳ của Y Đ gần sát với rẫy keo của ông Y N bà Hà Thị Nhâm để phun thuốc trừ cỏ. Hờ D đi lấy nước để Y Đ phun thuốc. Sau khi phun trên đám sắn mỳ của nhà mình xong, Y Đ một mình tự ý mang bình phun thuốc trừ cỏ đi sang đám keo của gia đình Y N phun làm chết toàn bộ số cây keo lá tràm mới trồng khoảng 04 tháng tuổi trên diện tích 3.480m², làm thiệt hại tài sản của ông Y N bà Nhâm là 2.960.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Ksor Y Đ đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Đối với Kpă Hờ Dur, không biết và không thực hiện việc phun thuốc trừ cỏ lên diện tích keo của ông Y N và bà Hà Thị Nhâm nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện khắc phục hậu quả; là người đồng bào dân tộc thiểu số, có phần nhận thức hạn chế về pháp luật; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha vợ bị cáo là người có công với Cách mạng, vì vậy xem xét cho bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng mức án phạt tù cho hưởng án treo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập thấp nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: căn cứ quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho vợ chồng bị cáo 01 (một) bình phun thuốc chạy bằng điện đã qua sử dụng, màu vàng, dây dẫn và 02 dây đeo màu đen, nắp bình bị hư hỏng, mặt trước có in chữ LION, TS-20D

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ksor Y Đ phạm tội Hủy hoại tài sản;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo, xử phạt:

Bị cáo Ksor Y Đ 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ksor Y Đ cho Ủy ban nhân dân xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Ksor Y Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 BLHS, trả cho gia đình bị cáo Y Đ và bà Kpă Hờ D 01 (một) bình phun thuốc chạy bằng điện đã qua sử dụng, màu vàng, dây dẫn và 02 dây đeo màu đen, nắp bình bị hư hỏng, mặt trước có in chữ LION, TS-20D theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Ksor Y Đ phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKS h. Sông Hinh;
- VKS tỉnh Phú Yên;
- Công an h. Sông Hinh;
- Bị cáo; Bị hại; NBC;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông